UBND TỈNH THANH HÓA
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ NGHI SƠN VÀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

PHỤ LỤC

TỶ LỆ LẤP ĐẦY CÁC KHU CÔNG NGHIỆP ĐÃ THÀNH LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẾN NGÀY 30/6/2025

TT	Tên KCN	Chủ trương đầu tư/GCN đăng ký đầu tư	TMĐT	Nhà đầu tư hạ tầng KCN	Tổng diện tích KCN (ha)	Diện tích đất CN và đất dịch vụ (ha)	Tình hình đầu tư xây dựng	Diện tích đã được chấp thuận CTĐT (ha)	Tỷ lệ lấp đầy
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=9/7
I	**CÁC KCN TẠI KKT NGHI SƠN**		**4.935,24**		**1.286,70**	**824,88**		**239,66**	**29,05%**
6	KCN số 1	8861/UBND-THKH ngày 05/11/2013; 15835/UBND-THKH ngày 17/12/2018; GCN số 3865837171 ngày 19/3/2014, điều chỉnh lần 1 ngày 25/12/2018	433,24	Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng và Thương mại Anh Phát	67,3	43	Đã GPMB và được Nhà nước cho thuê đất với diện tích 33/67 ha; đang tiếp tục thực hiện công tác GPMB và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật	20	46,5%
7	KCN số 3	1635/TTg-KTN ngày 14/9/2016; 525/QĐ-TTg ngày 17/6/2024; GCN số 2857822042 ngày 06/10/2016, điều chỉnh lần 2 ngày 15/7/2024;	1.102,00	Công ty TNHH đầu tư khai thác hạ tầng khu công nghiệp số 3 Nghi Sơn (theo QĐ số 525/QĐ-TTg ngày 17/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ)	247,1	157,8	Tổng diện tích đã GPMB đạt khoảng 65/80 ha (đạt 81,25%) của giai đoạn 1 và thuê đất hơn 12 ha/80 ha, đạt 15,025%; đang tiếp tục thực hiện công tác GPMB và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật	0	0%
8	KCN Luyện Kim	2918/UBND-CN ngày 20/7/2007; GCN số 262031000007 ngày 11/8/2007; điều chỉnh lần 4 ngày 17/01/2024	1.000,00	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển hạ tầng Nghi Sơn	480,4	297,18	Đã GPMB được hơn 227 ha và đầu tư hạ tầng trên diện tích 192,7 ha; đang tiếp tục thực hiện công tác GPMB và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật	185,66	62,5%
9	KCN Đồng Vàng	362/QĐ-TTg ngày 18/3/2022; GCN số 5772415254 ngày 18/4/2022, điều chỉnh lần 2 ngày 07/01/2024	2.400,00	Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng và Thương mại Anh Phát	491,9	326,9	Đã bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư 186,57 ha; đang tiếp tục thực hiện công tác GPMB và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật	34	10,40%

TT	Tên KCN	Chủ trương đầu tư/GCN đăng ký đầu tư	TMĐT	Nhà đầu tư hạ tầng KCN	Tổng diện tích KCN (ha)	Diện tích đất CN và đất dịch vụ (ha)	Tình hình đầu tư xây dựng	Diện tích đã được chấp thuận CTĐT (ha)	Tỷ lệ lấp đầy
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=9/7
II	**CÁC KCN NGOÀI KKT NGHI SƠN**		**11.848,23**		**1.905,66**	**1.356,39**		**469,90**	**34,64%**
1	KCN Lễ Môn	186/1998/QĐ-TTg ngày 25/9/1998	128,91	Công ty CP ĐTHT KCN Thanh Hoá	83,94	73,93	Đã hoàn thành đầu tư xây dựng	73,93	100%
2	KCN Đình Hương – Tây Bắc Ga	913/QĐ-UBND ngày 21/3/2013	201,43	Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN (giai đoạn 1)	200,11	130,84	Đã hoàn thành đầu tư xây dựng	130,84	100%
		6803/UBND-TH ngày 09/12/2010	407,17	Cty CP Tập đoàn Tân Phục Hưng (giai đoạn 2)					
3	KCN Bỉm Sơn	GCN số 26221000171 lần đầu ngày 18/12/2013, số 5470102643 điều chỉnh lần 4 ngày 04/8/2021	886,50	Công ty CP đầu tư phát triển VID Thanh Hóa (Bắc Khu A)	524,3	350,6	Đã đầu tư xây dựng hạ tầng đạt trên 70%	223,8	63,8%
		GCN số 26221000138 lần đầu ngày 08/02/2013, điều chỉnh lần 03 ngày 25/6/2024 (mã số 3750277445)	686,80	Công ty CP Tập đoàn Tân Phục Hưng (Nam Khu A)					
		GCNĐKĐT số 26221000040 lần đầu ngày 24/9/2008, điều chỉnh lần thứ 4 ngày 23/01/2024 (mã số 4724357127)	430,00	Công ty CP đầu tư và xây dựng HUD4 (khu B)					
4	KCN Hoàng Long	QĐ 713/QĐ-CT ngày 15/3/2004	164,32	Tổng công ty XD Thanh Hoá - CTCP	43,0	34,63	Đã hoàn thành đầu tư xây dựng	34,63	100,0%
5	KCN Lam Sơn – Sao Vàng	687/TTg-CN ngày 18/5/2017	3.255,50	Liên danh Công ty CP Tập đoàn Đầu tư xây dựng Cường Thịnh Thi và Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Miền Trung	533,9	388,1	Nhà đầu tư đã được UB tỉnh cho thuê đất đợt 1 đối với diện tích là 71,96,6ha; đang tiếp tục thực hiện công tác GPMB và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật	6,7	1,7%

TT	Tên KCN	Chủ trương đầu tư/GCN đăng ký đầu tư	TMĐT	Nhà đầu tư hạ tầng KCN	Tổng diện tích KCN (ha)	Diện tích đất CN và đất dịch vụ (ha)	Tình hình đầu tư xây dựng	Diện tích đã được chấp thuận CTĐT (ha)	Tỷ lệ lấp đầy
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=9/7
6	KCN WHA Smart Technology (thuộc KCN Phú Quý, huyện Hoằng Hóa)	1431/QĐ-TTg ngày 19/11/2024	1.320,00	WHA Industrial Development 2 (SG) PTE. LTD. Công ty TNHH WHA Industrial Management Services Việt Nam Công ty CP WHAUP Nghệ An *(TCKT thực hiện DA: Công ty CP WHA Industrial Zone Thanh Hóa)*	178,51	129,25	Đang triển khai GPMB, dự kiến khởi công trong Quý III/2025	0	0,00%
7	KCN Thăng Long Thanh Hóa giai đoạn 1 (thuộc KCN phía Tây thành phố Thanh Hóa)	1316/QĐ-UBND ngày 29/4/2025	2.917,60	Sumitomo Corporation *(TCKT thực hiện DA: Công ty TNHH Khu công nghiệp Thăng Long Thanh Hóa)*	167,00	121,30	Đang triển khai GPMB, dự kiến khởi công trong Quý IV/2025	0	0,00%
8	KCN WHA Smart Technology 2 (thuộc KCN Giang Quang Thịnh, huyện Thiệu Hóa)	1438/QĐ-UBND ngày 14/5/2025	1.450,00	Công ty CP WHA Industrial Zone Thanh Hóa	174,90	127,74	Đang triển khai GPMB, dự kiến khởi công trong Quý IV/2025	0	0,00%
	TỔNG CỘNG		**16.783,47**		**3.192,36**	**2.181,27**		**709,56**	**32,53%**